

Số: /UBND-TH

Ninh Sơn, ngày tháng năm 2024

V/v thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của huyện

Kính gửi:

- Văn phòng Huyện ủy;
- Phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các tổ chức xã hội - xã hội nghề nghiệp cấp huyện;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện (bao gồm cả các trường học);
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Văn bản số 5435/UBND-KTTH ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Văn bản số 3318/UBND-KTTH ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, hạch toán tài sản công; Văn bản số 3211/UBND-TH ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn và Văn bản số 8131/BTC-QLCS ngày 01/8/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (được Sở Tài chính hướng dẫn tại Văn bản số 3263/STC-GCSĐT ngày 09/8/2024).

Để thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản công trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các văn bản nêu trên và kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được UBND tỉnh duyệt tại Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 08/5/2024.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện và chỉ đạo đơn vị trực thuộc thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

I. Thời điểm và thời gian kiểm kê:

1. Công tác chuẩn bị hoàn thành chậm nhất ngày 31/12/2024.
2. Thời điểm kiểm kê: 0 giờ ngày 01/01/2025.
3. Thời gian kiểm kê: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/3/2025.

II. Đối tượng và nhiệm vụ thực hiện

1. Đối tượng thực hiện kiểm kê

- Thực hiện kiểm kê tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương mình đang trực tiếp quản lý hoặc tạm quản lý; hoàn thành kiểm kê thực tế **trước ngày 31/3/2025**.

- Chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê.

- Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả kiểm kê về UBND huyện (qua phòng Tài chính – Kế hoạch) **trước ngày 15/4/2025**.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê thực hiện kiểm kê theo đúng tiến độ thời gian;

- Rà soát báo cáo kết quả kiểm kê của các đơn vị bảo đảm tính logic và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu;

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tài chính **trước ngày 30/4/2025**.

Ghi chú: Thực hiện nghiêm túc đúng, đủ các biểu Mẫu kèm theo Công văn số 8131/BTC-QLCS ngày 01/8/2024 của Bộ Tài chính.

III. Công tác kiểm kê

1. Việc kiểm kê phải thực hiện đồng bộ, thống nhất; kiểm kê tài sản có trước 0 giờ ngày 01/01/2025.

2. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung (*Tài sản thuộc xã, thị trấn quản lý thì UBND xã, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung; các Phòng, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp chịu trách nhiệm tổng hợp của đơn vị thuộc, trực thuộc để báo cáo tổng hợp chung*).

3. Việc kiểm kê được thực hiện theo chỉ tiêu hiện vật và giá trị của tài sản, ghi nhận hiện trạng quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại thời điểm kiểm kê.

4. Các tài sản có sự trùng lặp về cách phân loại giữa các loại tài sản thuộc phạm vi kiểm kê thì chỉ xếp vào một loại tài sản để kiểm kê.

5. Những tài sản Kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhưng tại thời điểm kiểm kê chưa chuyển giao cho doanh nghiệp thì thực hiện kiểm kê.

IV. Tổng kiểm kê tài sản công phải đảm bảo 5 nguyên tắc cơ bản

1. Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do các đối tượng đang trực tiếp quản lý hoặc tạm quản lý tại đơn vị đều phải thực hiện kiểm kê. Trừ các tài sản sau:

a) Tài sản đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

b) Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đang sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới....

c) Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. **Lưu ý:** Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho Doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

2. Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

3. Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

4. Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ cấp dưới lên cấp trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê. Tài sản của cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp báo cáo.

5. Đối với các tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

a) Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán;

b) Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản. Trường hợp đã có quy định về bảng giá hoặc giá quy ước thì sử dụng Bảng giá, giá quy ước đó và các thông tin về số năm đưa vào sử dụng, tỷ lệ khấu hao/hao mòn tài sản theo quy định để xác định nguyên giá tài sản và giá trị còn lại của tài sản;

c) Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định hiện hành.

V. Một số nội dung lưu ý trong quá trình thực hiện kiểm kê

1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương

a) Yêu cầu chủ động rà soát việc bàn giao, tiếp nhận và hạch toán tài sản, bảo đảm tài sản đã đưa vào sử dụng thì phải được quản lý, hạch toán theo quy định.

b) Rà soát các trường hợp tiếp nhận tài sản do tổ chức, cá nhân tặng cho, chuyển giao quyền sở hữu nếu thuộc trường hợp phải xác lập quyền sở hữu toàn dân mà chưa được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản thì phải thực hiện trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ.

c) Rà soát việc quản lý, sử dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng; phát hiện kịp thời các tài sản đang sử dụng nhưng chưa được theo dõi, hạch toán để đưa vào theo dõi, hạch toán theo quy định; thực hiện hạch toán giám đối với các tài sản đã thực hiện xử lý theo quy định.

d) Rà soát việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê để bảo đảm theo đúng quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể:

- Việc tính hao mòn, khấu hao tài sản được thực hiện đối với các tài sản đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định. Tài sản không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định,

cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm quản lý, theo dõi như công cụ, dụng cụ.

- Xác định “tài sản” để thực hiện hạch toán cho phù hợp. Lưu ý không hạch toán tài sản theo lô nhiều tài sản.

- Trường hợp thực hiện nâng cấp, mở rộng tài sản cố định theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, thì hạch toán thay đổi nguyên giá của tài sản cố định (không hạch toán riêng giá trị sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng thành một tài sản cố định).

- Rà soát nhóm, loại tài sản cố định đang thực hiện hạch toán để áp dụng tỷ lệ hao mòn cho phù hợp.

- Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê bằng tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước nhưng chưa thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất, chưa thực hiện điều chỉnh giá trị quyền sử dụng đất theo quy định, thì cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất, điều chỉnh giá trị quyền sử dụng đất để hạch toán theo bảng giá đất do UBND cấp tỉnh ban hành và hệ số điều chỉnh giá đất do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành áp dụng cho năm 2023.

2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi và các công trình xây dựng khác do Ban quản lý dự án làm chủ đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện: Rà soát việc giao tài sản kết cấu hạ tầng cho đối tượng quản lý để bảo đảm đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng phù hợp với quy định của pháp luật. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm quản lý, theo dõi tài sản kết cấu hạ tầng được giao theo đúng quy định của pháp luật; Rà soát việc theo dõi, hạch toán tài sản của các đối tượng thực hiện kiểm kê để bảo đảm theo đúng quy định:

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Việc theo dõi, hạch toán tài sản được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải), tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Việc theo dõi, hạch toán tài sản được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 75/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch: Việc theo dõi, hạch toán tài sản được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

d) Trường hợp thực hiện nâng cấp, sửa chữa, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, đối tượng quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm hạch toán thay đổi nguyên giá của tài sản cố định được nâng cấp, sửa chữa, mở rộng theo quy định (không hạch toán riêng giá trị nâng cấp, mở rộng thành một tài sản cố định).

đ) Rà soát tài sản là kết quả của dự án sử dụng vốn nhà nước để bàn giao tài sản cho đối tượng thụ hưởng theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc hiệu quả các nội dung nêu trên. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh bằng văn bản về Phòng Tài chính – Kế hoạch để được hướng dẫn, xử lý hoặc báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở Tài chính hướng dẫn, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VPUB: LĐ-TH;
- Lưu VT, TCKH. Ngoan

CHỦ TỊCH



Kiều Tấn Thịnh